

**TỜ TRÌNH**  
**Dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;*

Trên cơ sở tổng hợp đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và kiến nghị của cử tri ở địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025, cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Theo quy định tại Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015: “*Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cử tri ở địa phương gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân,...*”; “*Thường trực Hội đồng nhân dân dự kiến chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm của năm trước*”. Do đó, tại kỳ họp này Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025.

**II. Thẩm quyền giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện;

Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện.

### **III. Các hình thức giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh**

#### **1. Giám sát tại kỳ họp**

Tại các kỳ họp thường lệ, Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thông qua việc:

Xem xét báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp theo quy định của pháp luật;

Xem xét văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

#### **2. Giám sát giữa hai kỳ họp**

Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thường xuyên thông qua hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; thành lập đoàn giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh để tiến hành giám sát; tổ chức Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh và giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **IV. Nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh**

#### **1. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh trực tiếp giám sát tại kỳ họp thường lệ**

a) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh;

b) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu - chi ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;

c) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

d) Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh,

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh.

## **2. Những nội dung Hội đồng nhân dân giám sát thường xuyên**

- a) Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- b) Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- c) Việc ban hành, thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh;
- d) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri và thực hiện các kiến nghị của các đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **3. Những nội dung Hội đồng nhân dân giám sát theo chuyên đề giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh**

- a) Tình hình triển khai, thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp dưới tại địa phương; việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau các đợt tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân tỉnh; kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024 và năm 2025.
- b) Lĩnh vực kinh tế, ngân sách
  - Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp và tình hình sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh.
  - Công tác quản lý thu thuế ngoài quốc doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
  - Công tác triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công tiến độ thực hiện chậm, kéo dài trên địa bàn tỉnh.
  - Công tác quản lý nhà nước và chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.
  - Công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.
  - Tình hình thực hiện nguồn vốn đầu tư công để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.
- c) Lĩnh vực văn hóa, xã hội
  - Kết quả triển khai, thực hiện công tác phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.
  - Kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030.
  - Việc triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Lĩnh vực dân tộc

- Việc thực hiện chính sách hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế cho người DTTS theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025.

- Công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn Chương trình quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

d) Lĩnh vực pháp chế, nội chính

- Tình hình thực thi pháp luật của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự cấp huyện, cấp tỉnh 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

- Việc triển khai và thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực thi pháp luật về tạm giữ, tạm giam trên địa bàn tỉnh.

- Việc chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và việc thực hiện Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh về thông qua Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Việc chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình thực thi pháp luật của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh năm 2025.

**4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ở địa phương.**

**V. Tổ chức thực hiện**

1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định và được tiến hành thường xuyên, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan chịu sự giám sát.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân

tỉnh căn cứ chương trình giám sát này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chương trình giám sát, Kế hoạch triển khai của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình giám sát của Ban; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ điều kiện và tình hình thực tế, chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025 tại kỳ họp giữa năm 2026; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật, đồng thời triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả cao.

Trân trọng kính trình./.

**Noi nhận:**

- TTTU;
- TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH *Bruer*  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Tân Hải*